

Số: 563/UBND-VP

Móng Cái, ngày 07 tháng 03 năm 2023

V/v chấn chỉnh thực hiện  
các quy định liên quan đến bỏ  
sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị;
- Chủ tịch UBND các xã, phường.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 433/UBND-PC ngày 03/3/2023 “V/v triển khai Công điện của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy” (**sao gửi kèm theo**). Về nội dung này, Chủ tịch UBND Thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

**1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường:**

- Nghiêm túc quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, địa phương mình quản lý trong việc thực hiện nghiêm các chỉ đạo của UBND Thành phố tại Công văn số 511/UBND-VP ngày 03/3/2023, Công văn số 204/UBND-CATP ngày 06/02/2022 liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy;

- Khẩn trương rà soát các TTHC có liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy (**đặc biệt là các TTHC liên quan đến lĩnh vực đất đai**), các thủ tục, quy định liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận gắn với thực tế triển khai sử dụng các phương thức tra cứu thông tin về cư trú để:

(1)- Tham mưu, đề xuất UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Nội dung đề xuất của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường gửi về UBND Thành phố (*qua Công an Thành phố*) tổng hợp **trước ngày 14/3/2023**.

(2)- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Hành chính công thực hiện rà soát tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện quy trình nội bộ để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân xuất trình hoặc nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong khi đã có dữ liệu về dân cư được kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*trong đó thực hiện ngay việc bãi bỏ các thành phần hồ sơ liên quan đến nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy tại nơi tiếp nhận hồ sơ, cung dịch vụ công, cung thông tin điện tử và trên hệ thống thông tin CSDL một cửa điện tử, Hệ thống phần mềm ISO điện tử đối với các TTHC chính tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã*). **Thời gian yêu cầu hoàn thành trước ngày 21/3/2023.**

**2. Giao Trung tâm Hành chính công**

- Phát huy vai trò giám sát của đội ngũ chuyên trách làm việc tại Trung tâm Hành chính công; phối hợp với Công an Thành phố trong việc theo dõi, kiểm tra và đề xuất xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định của

Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, thành phố.

- Là đơn vị đầu mối đôn đốc, tổng hợp việc rà soát, thực hiện tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện quy trình nội bộ để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác niêm yết, công khai, xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính. **Thời gian hoàn thành trong quý I/2023**; phối hợp với Công an Thành phố, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường trong việc khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tham mưu UBND Thành phố báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

### 3. Giao Công an Thành phố

- Bám sát chỉ đạo của tỉnh, Công an tỉnh để tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền được giao tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công khai thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện nghiêm việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy theo quy định của Luật Cư trú, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường; là đơn vị đầu mối đôn đốc, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn Thành phố để tham mưu UBND Thành phố đề xuất UBND tỉnh, Công an tỉnh xem xét, giải pháp theo quy định.

Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi (T/h);
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP (C/đ);
- Công an Thành phố (T/h);
- VP1, V5;
- Lưu VT HQL

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Quang Huy**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số 433 /UBND-PC  
V/v triển khai Công điện của  
Thủ tướng Chính phủ về việc  
chấn chỉnh thực hiện quy định  
liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu,  
sổ tạm trú giấy

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 28/02/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 90/CĐ-TTg về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (*gửi kèm theo*). Nội dung này, Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tổ chức triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Quán triệt đến tất cả các phòng, ban, đơn vị và bộ phận một cửa các cấp thuộc quyền quản lý về việc không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; tăng cường rà soát, kiểm tra và xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định của Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 371/UBND-XD6 ngày 27/02/2023.

- Chỉ đạo rà soát, thực hiện tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện quy trình nội bộ để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân xuất trình hoặc nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong khi đã có dữ liệu về dân cư được kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hoàn thành trong Quý I/2023.

- Các sở, ban, ngành căn cứ quyết định công bố thủ tục hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ đối với 39 thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ, khẩn trương

rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan nâng cấp các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đảm bảo việc kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc tra cứu thông tin về cư trú trong thực hiện thủ tục hành chính.

### 3. Giao Công an tỉnh

- Khẩn trương hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền được giao tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công khai thác thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện nghiêm việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy theo quy định của Luật Cư trú, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú của các sở, ngành, địa phương; là đơn vị đầu mối tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải pháp theo quy định.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các sở, ngành, địa phương kịp thời tổng hợp báo cáo những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh để có chỉ đạo, giải pháp khắc phục.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, P2 UBND tỉnh;
- V0, V3; NC, XD6, KSTT;
- Lưu: VT, PC.

CA.CV22

**Q. CHỦ TỊCH**



Cao Tường Huy

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 90/CĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**CÔNG ĐIỆN**

**Về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến  
bổ só hộ khẩu, sổ tạm trú giấy**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ điện:**

- Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thi hành quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hết giá trị sử dụng sau ngày 31 tháng 12 năm 2022; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương nâng cấp các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia để phục vụ tra cứu, khai thác thông tin cá nhân, không gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức. Đến nay, nhiều địa phương đã thường xuyên tra cứu, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính như Hà Nội: 202.512 lượt; thành phố Hồ Chí Minh: 91.964 lượt; Long An: 91.369 lượt; Yên Bái: 112.393 lượt; Điện Biên: 29728 lượt (số liệu tính đến ngày 22/02/2023).

Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn nhiều địa phương chưa thực hiện nghiêm quy định và chỉ đạo của Chính phủ nên dẫn đến tình trạng gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức, vẫn còn tình trạng yêu cầu người dân xuất trình các loại giấy tờ chứng minh thông tin về cư trú như giấy xác nhận thông tin về cư trú, thông báo số định danh cá nhân. Một số địa phương đã kết nối, đảm bảo điều kiện nhưng vẫn hạn chế khai thác, sử dụng thông tin dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính (như: Sơn La: 0 lượt; Vĩnh Long: 4 lượt; Bình Phước: 10 lượt; Hòa Bình: 16 lượt; Hà Giang: 22 lượt; Đăk Nông: 24 lượt; Quảng Nam: 27 lượt); còn 03 tỉnh Gia Lai, Phú Yên, Bắc Kạn chưa hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Để chấn chỉnh tình hình trên, Thủ tướng Chính phủ điện: Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

1. Thực hiện nghiêm Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ và tổ chức triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg

ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, quán triệt đến tất cả các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và bộ phận một cửa các cấp về việc không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; tăng cường rà soát, kiểm tra và xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định nêu trên theo thẩm quyền; nâng cấp các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh bảo đảm việc kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc tra cứu thông tin về cư trú trong thực hiện thủ tục hành chính.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Gia Lai, Phú Yên, Bắc Kạn nghiêm túc rút kinh nghiệm về việc chưa hoàn thành nhiệm vụ kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ người dân thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định tại Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

Yêu cầu Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, khẩn trương hoàn thành kết nối và thực hiện tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện quy trình nội bộ để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân xuất trình hoặc nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong khi đã có dữ liệu về dân cư được kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hoàn thành trong Quý I năm 2023.

3. Đề nghị các bộ, địa phương theo phạm vi chức năng quản lý của mình, khẩn trương thực hiện công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện đối với 39 thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ; khẩn trương hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền được giao tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công khai thác thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện nghiêm việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy theo quy định của Luật Cư trú, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

4. Kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và nguyên nhân, giải pháp khắc phục gửi Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấn chỉnh và xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý, Thư ký của TTgCP, các PTTgCP,  
các Vụ, Cục, đơn vị, TGĐ Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT(2). VTA

